

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NẬM PỒ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST

Ngày: 26-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Sao

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vàng A Hý và ông Nguyễn Văn Tiếp

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 10/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 16/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tẩn Hải M; tên gọi khác: Tẩn Tông M; sinh ngày 21/01/1982 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản S1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nơi tạm trú: Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tẩn Sài Q (đã chết) và bà Chảo Dao C; Bị cáo có vợ là Lò Thị S và 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/4/2005 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 382, đã chấp hành xong; Ngày 10/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 36 tháng tù về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản, tại bản án số 39/2008/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích; Ngày 10/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án số 01/2016/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/3/2022, sau đó tạm giam từ ngày 16/3/2022 cho tới nay, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị Thúy An, sinh năm 1988 – Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*Người làm chứng:* Bà Lò Thị S, sinh năm 1983; địa chỉ: Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút, ngày 07/3/2022, tổ công tác Công an huyện N, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện tại nhà bà Lò Thị S có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiến hành kiểm tra. Khi vào nhà kiểm tra có bà Lò Thị S đang nằm trên giường và chồng là Tẩn Hải M (tên gọi khác: Tẩn Tông M) đang ngồi ở góc nhà cạnh đồng đệm. Sau khi nghe tổ công tác giải thích, Tẩn Hải M đã tự giác lấy từ trong đồng đệm ra 01 gói nilon màu trắng, miệng gói được buộc thắt nút bên trong chứa chất bột màu trắng đục và 01 gói nilon màu hồng, miệng gói được buộc thắt nút bên trong chứa 01 viên nén màu hồng trên bề mặt có ký hiệu WY. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại cơ quan điều tra Tẩn Hải M khai nhận: 01 gói nilon chứa chất bột màu trắng đục và 01 gói nilon chứa 01 viên nén màu hồng mà tổ công tác thu giữ là Heroine và ma túy tổng hợp của Tẩn Hải M, mua của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, khoảng 30 tuổi vào khoảng 14 giờ ngày 07/3/2022, với giá 70.000 đồng tại khu vực cầu B, thuộc bản H 1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên. Sau khi mua được 02 gói ma túy, M mang về nhà ở bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên cất giấu trong đồng đệm, để sử dụng dần. Đến 14 giờ 45 phút ngày 07/3/2022 khi M đang ngồi ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày **08/3/2022** của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định:

- Vật chứng số 01: 01 (Một) viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,09 (không phẩy không chín) gam, đã trích toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định.
- Vật chứng số 02: Chất bột dạng nén màu trắng đục có tổng khối lượng 0,05 (không phẩy không năm) gam, đã trích toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 411/KL-KTHS, ngày 15/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Tẩn Hải M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Tẩn Hải M gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine”.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSNP ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Tẩn Hải M (tên gọi khác:

Tân Tông M) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tân Hải M đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tân Hải M (tên gọi khác: Tân Tông M) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Tân Hải M từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Vật chứng của vụ án là 0,09 gam Methamphetamine và 0,05 gam Heroine, đã gửi giám định toàn bộ nên không đề cập xử lý. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo Tân Hải M.

Người bào chữa cho bị cáo Tân Hải M nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Tân Hải M nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Tân Hải M (tên gọi khác: Tân Tông M) thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình: Vào hồi 14 giờ 45 phút, ngày 07/3/2022, Tân Hải M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,05 (không phẩy không năm) gam Heroine và 0,09 (không phẩy không chín) gam Methamphetamine, được M cất giấu trong đồng đệm tại nhà bị cáo ở bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên. Nguồn gốc 02 gói ma túy này là do bị cáo mua của 01 người đàn ông không quen biết, tại khu vực cầu B thuộc bản H 1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên vào ngày 07/3/2022, với giá 70.000 đồng. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để bản thân sử dụng vì bị cáo là người nghiện ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Bị cáo Tần Hải M tàng trữ trái phép 02 chất ma túy là Heroine có khối lượng là 0,05 gam và Methamphetamine có khối lượng là 0,09 gam được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo Tần Hải M tàng trữ là 0,14 (không phẩy mười bốn) gam, tương đương với khối lượng của Heroine hoặc Methamphetamine được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tần Hải M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này...”*

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Tần Hải M xuất thân trong gia đình nông dân nhưng không chịu lao động, sống buông thả nên đã nghiện ma túy. Ngoài lần phạm tội này, ngày 10/9/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt là 36 tháng tù với tên gọi là Tần Tông M, sinh năm 1984, tại bản án số 39/2008/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích. Đến ngày 10/11/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, với tên gọi là Tần Tông M (tên gọi khác: Tần Hải M), sinh năm 1984, tại bản án số 01/2016/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 28/4/2018 và đã được xóa án tích. Ngoài ra, ngày 25/4/2005 Tần Hải M bị Ủy ban nhân dân tỉnh

Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 382, bị cáo đã chấp hành xong và được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Tại trích lục tiền án, tiền sự số 589085/2022/PV06, ngày 05/4/2022 của Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận, Tẩn Hải M sinh năm 1982 (tên gọi khác: Tẩn Tông M) và Tẩn Tông M (tên gọi khác: Tẩn Hải M) sinh năm 1984 có vân tay đồng nhất của cùng một người và có tiền án, tiền sự trong tàng thư, cơ sở dữ liệu do Phòng Hồ sơ nghiệp vụ quản lý. Quá trình điều tra, xác M Công an huyện N, tỉnh Điện Biên đã xác định Tẩn Hải M có tên gọi khác là Tẩn Tông M, có ngày sinh thực tế là ngày 21/01/1982. Như vậy, bị cáo Tẩn Hải M mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm ruộng, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và các tình tiết khác, xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên và không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án là Heroine và Methamphetamine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Điện Biên đã lấy mẫu gửi giám định toàn bộ, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên sau khi giám định không hoàn lại mẫu. Do đó, Viện kiểm sát không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét vật chứng.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Trong vụ án Tẩn Hải M khai nhận đã mua Heroine và Methamphetamine của 01 người đàn ông không quen biết vào khoảng 14 giờ ngày 07/3/2022 tại khu vực cầu B. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Dao) sống tại bản S1, xã H, huyện N là xã có điều kiện - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tẩn Hải M (tên gọi khác: Tẩn Tông M) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

**2.** Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tẩn Hải M 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/3/2022.

**3.** Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tẩn Hải M.

**4.** Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Tẩn Hải M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án **26/5/2022./.**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Phòng HSNV Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Sao**